

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**LIÊN SỞ: VĂN HOÁ THỂ  
THAO - TÀI CHÍNH**

Số: 473 /TTrLS: SVHTT- STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2021



Người ký: Sở Văn hóa và  
Thể thao Hà Nội  
Email: vanthu\_sovhtt@hanoi.gov.vn  
Ngày ký: 22.11.2021  
16:53:46 +07:00

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định mức chi  
đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ chương trình kỳ họp cuối năm 2021 của HĐND Thành phố về việc thông qua các Nghị quyết về một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

Căn cứ Công văn số 347/HĐND-VHXXH ngày 11/11/2021 của Thường trực HĐND Thành phố về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết HĐND Thành phố trình tại kỳ họp cuối năm 2021 HĐND Thành phố.

Thực hiện kết luận của UBND Thành phố tại Thông báo số 737/TB-UBND ngày 05/11/2021 tại phiên họp xem xét quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội đăng cai, tổ chức, trong đó UBND Thành phố thông qua đề xuất, giao Sở Văn hóa và Thể thao tiếp thu ý kiến của Ban Văn hóa – Xã hội (HĐND Thành phố), hoàn thiện dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021.

Sau khi nghiên cứu, rà soát, tiếp thu ý kiến của Ban Văn hóa – Xã hội (HĐND Thành phố) tại cuộc họp ngày 29/10/2021, ý kiến góp ý của Sở Tư pháp tại văn bản số 3005/STP-VBPQ ngày 09/11/2021, liên sở: Văn hóa và Thể thao - Tài chính kính báo cáo UBND Thành phố như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT:**

Ngày 30/12/2011, Liên Bộ: Tài chính và Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao.

Tại khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL có quy định: “*Khi giá cả thực tế tăng: Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quy định các mức chi cụ thể đối với các giải thi đấu thể thao do các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cụ thể đối với giải thi đấu thể thao do cơ quan, đơn vị thuộc địa phương tổ chức hàng năm cho phù hợp nhưng không vượt quá 20% mức chi*

*tối đa quy định tại Thông tư này và phải tự sắp xếp trong phạm vi nguồn kinh phí thường xuyên trong dự toán được giao đầu năm để thực hiện”.*

Trên cơ sở chức năng và nhiệm vụ được giao, Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức các giải thi đấu thể thao, Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao, trong đó chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao (từ năm 2012 đến nay) được áp dụng theo mức chi tối đa quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2021 của liên bộ: Tài chính – Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tuy nhiên, hiện nay Sở Văn hóa và Thể thao nhận thấy mức chi bồi dưỡng làm nhiệm vụ đối với các giải thi đấu không còn phù hợp với tình hình thực tế do sự biến động giá cả thị trường và điều chỉnh mức lương cơ sở, mức lương tối thiểu vùng, cụ thể: mức lương cơ sở được thực hiện điều chỉnh 7 lần từ 830.000 đồng lên 1.490.000 đồng; mức lương tối thiểu vùng được thực hiện điều chỉnh 9 lần từ 2.000.000 đồng lên 4.420.000 đồng; chỉ số trượt giá qua các năm được nhà nước công bố.

Vì vậy, liên sở: Văn hóa và Thể thao – Tài chính kính báo cáo UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức là cần thiết và đúng thẩm quyền.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT:**

### **1. Mục đích:**

Ban hành Nghị quyết quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức.

### **2. Quan điểm chỉ đạo:**

Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2021 của liên bộ: Tài chính – Văn hóa, Thể thao và Du lịch và phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố Hà Nội.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:**

1. Bước 1: Sở Văn hóa và Thể thao đã xây dựng Tờ trình gửi UBND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội đăng cai, tổ chức.

2. Bước 2: Sở Văn hóa và Thể thao đã xây dựng dự thảo Tờ trình và Báo cáo thuyết minh của UBND Thành phố, báo cáo Thường trực HĐND Thành phố về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội đăng cai, tổ chức.

3. Bước 3: Sau khi Thường trực HĐND Thành phố chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết, Sở Văn hóa và Thể thao đã tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Tờ trình ban hành Nghị quyết của UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố

và dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức.

4. Bước 4: Sở Văn hóa và Thể thao đã có công văn xin ý kiến tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết của các đơn vị có liên quan và đăng toàn văn dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

5. Bước 5: Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Sở Văn hóa và Thể thao đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện và thống nhất với Sở Tài chính dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức, báo cáo tiếp thu ý kiến đóng góp về dự thảo và có công văn gửi Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết.

6. Bước 6: Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Văn hóa và Thể thao chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố và Nghị quyết của HĐND Thành phố theo quy định.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT:**

##### **1. Bố cục:**

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức gồm 2 Điều, nội dung cụ thể như sau:

- Điều 1: Quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức, gồm:

+ Phạm vi điều chỉnh.

+ Đối tượng áp dụng.

+ Quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức.

- Điều 2: Điều khoản thi hành.

##### **2. Nội dung cơ bản:**

###### **2.1. Căn cứ pháp lý:**

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015.

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

- Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của Liên Bộ: Tài chính - Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao.

## **2.2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:**

### *a. Phạm vi điều chỉnh:*

Nghị quyết này quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức bao gồm:

- Đại hội thể dục thể thao;
- Giải thi đấu thể thao từng môn thể thao;
- Hội thi thể thao quần chúng;
- Giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật.

Nghị quyết này không áp dụng cho các giải thi đấu bóng đá.

### *b. Đối tượng áp dụng:*

- Thành viên Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao.
- Thành viên Ban tổ chức và các Tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu;
- Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu;
- Vận động viên, huấn luyện viên.
- Công an, y tế, phiên dịch, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.

## **2.3. Nguyên tắc xây dựng:**

- Nội dung chi theo đúng các nội dung chi quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của Liên Bộ: Tài chính - Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao.

- Các mức chi không vượt mức tối đa được quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 và phù hợp với yêu cầu thực tiễn, khả năng cân đối ngân sách.

- Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình điều hành tổ chức giải chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

- Các khoản chi khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo các quy định chi tiêu tài chính hiện hành.

#### **2.4. Quy định mức chi:**

- Đối với nội dung tiền ăn trong quá trình tổ chức giải đấu với các đối tượng là thành viên Ban chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban; thành viên Ban Tổ chức và các tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu; trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu: áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của liên bộ: Tài chính – Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đối với nội dung chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn: thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa đơn vị tổ chức giải với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác. Trường hợp văn bản trích dẫn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

- Đối với nội dung chi khác (tiền tàu xe đi về, tiền thuê chỗ ở, in ấn, huy chương, cúp, trang phục, đạo cụ, khai mạc, bế mạc...): thực hiện theo quy định tại Thông tư số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của liên bộ: Tài chính - Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đối với nội dung bồi dưỡng làm nhiệm vụ đối với các giải thi đấu:

Đề xuất tỷ lệ điều chỉnh tăng từ 11% đến 20% so với mức chi tối đa đối với các giải thi đấu cấp khu vực và tỉnh, thành phố trực thuộc TW quy định tại gạch đầu dòng thứ 2, điểm b, khoản 1, Điều 4, Thông tư số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của liên bộ: Tài chính – Văn hóa, Thể thao và Du lịch (không vượt quá 20% theo quy định tại Thông tư).

- Phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách.

*(Các nội dung chi tiết theo phụ lục kèm theo)*

#### **2.5. Nguồn kinh phí thực hiện và dự kiến kinh phí thực hiện:**

- Nguồn kinh phí thực hiện:

- + Nguồn thu bán vé xem thi đấu.
- + Nguồn thu tài trợ, quảng cáo, bán bản quyền phát thanh, truyền hình.
- + Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp.
- + Nguồn thu hợp pháp khác.

- Dự kiến kinh phí: tổng kinh phí thực hiện năm 2022 do ngân sách nhà nước cấp là: 23.000 triệu đồng, trong đó ngân sách thành phố là: 14.000 triệu đồng (tương ứng khoảng 50 giải thi đấu/năm) (tăng 1.200 triệu đồng so với năm 2021); ngân sách quận, huyện, thị xã: 9.000 triệu đồng.

(Liên sở kèm theo dự thảo Tờ trình của UBND Thành phố và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố).

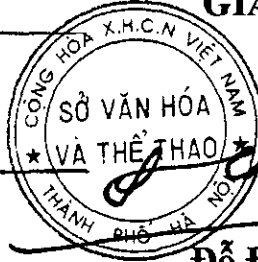
Liên sở: Văn hoá và Thể thao - Tài chính kính báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị././ *MD*

**SỞ TÀI CHÍNH**  
**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Xuân Lưu**

**SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO**  
**GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Đình Hồng**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VHTT, TC

**Phụ lục**  
**Quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao do thành phố Hà Nội tổ chức**  
 (Kèm theo Tờ trình liên sở số 473 /TTr-LS: VH-TT-TC ngày 22 tháng 11 năm 2021  
 của liên sở: Văn hóa và Thể thao – Tài chính)

| STT | Nội dung chi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 | Liên sở đề xuất         | Ghi chú                                                                                                                                     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Chi tiền ăn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                              |                         |                                                                                                                                             |
|     | - Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 1 ngày sau thi đấu) cho các đối tượng: Thành viên Ban chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban; thành viên Ban Tổ chức và các tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu; trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu | Không quá 150.000 đồng/người/ngày                                            | 150.000 đồng/người/ngày | Đề xuất áp dụng theo mức chi tối đa quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011                            |
|     | Đối với các đối tượng thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được đảm bảo chế độ chi tiền ăn trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao sẽ không được thanh toán phụ cấp tiền lưu trú công tác phí theo quy định tại chế độ công tác phí hiện hành trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao.                                                                       |                                                                              |                         |                                                                                                                                             |
| 2   | Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu, hoặc trận đấu, thì mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 3 buổi hoặc 3 trận đấu/người/ngày.                      |                                                                              |                         |                                                                                                                                             |
|     | + Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, phó các Tiểu ban chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | không quá 80.000 đồng/người/ngày                                             | 95.000 đồng/người/ngày  | Đề xuất tỷ lệ điều chỉnh tăng từ 11% đến 20% (tối đa không quá 20% theo quy định tại Thông tư số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011) |
|     | + Thành viên các tiểu ban chuyên môn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | không quá 60.000 đồng/người/ngày                                             | 70.000 đồng/người/ngày  |                                                                                                                                             |
|     | + Giám sát, trọng tài chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | không quá 60.000 đồng/người/buổi                                             | 70.000 đồng/người/buổi  |                                                                                                                                             |
|     | + Thư ký, trọng tài khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | không quá 50.000 đồng/người/buổi                                             | 60.000 đồng/người/buổi  |                                                                                                                                             |
|     | + Công an, y tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | không quá 45.000 đồng/người/buổi                                             | 50.000 đồng/người/buổi  |                                                                                                                                             |
|     | + Lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | không quá 45.000 đồng/người/buổi                                             | 50.000 đồng/người/buổi  |                                                                                                                                             |

| STT | Nội dung chi                                                                                                  | Quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011                                                                                                                                                                                                            | Liên sở đề xuất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Ghi chú                                                                                                                                                                                  |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3   | Chi sáng tác, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn                                                            | Thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa Ban tổ chức với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ quy định chế độ nhuận bút và Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-VHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hoá Thông tin và Bộ Tài chính | Thanh toán theo hợp đồng kinh tế giữa đơn vị tổ chức giải với các tổ chức hoặc cá nhân, mức chi căn cứ Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác. Trường hợp văn bản trích dẫn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. |                                                                                                                                                                                          |
| 4   | Bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễn hành, xếp hình, xếp chữ                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                          |
|     | - Người tập:                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                          |
|     | + Tập luyện                                                                                                   | không quá 30.000 đồng/người/buổi                                                                                                                                                                                                                                                        | 30.000 đồng/người/buổi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Đề xuất áp dụng theo mức chi tối đa quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011, không vượt quá mức chi quy định cho các giải thi đấu quốc gia, quốc tế |
|     | + Tổng duyệt                                                                                                  | không quá 40.000 đồng/người/buổi                                                                                                                                                                                                                                                        | 40.000 đồng/người/buổi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                          |
|     | + Chính thức                                                                                                  | không quá 70.000 đồng/người/buổi                                                                                                                                                                                                                                                        | 70.000 đồng/người/buổi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                          |
|     | - Giáo viên quản lý, hướng dẫn:                                                                               | không quá 60.000 đồng/người/buổi                                                                                                                                                                                                                                                        | 60.000 đồng/người/buổi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                          |
| 5   | Các khoản chi khác                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                          |
| a   | Tiền tàu xe đi về, tiền thuê chỗ ở cho các đối tượng áp dụng của Nghị quyết                                   | Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập                                                                              | Thực hiện theo Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội (Phụ lục số 03 quy định mức chi công tác phí, chi đơn vị của thành phố Hà Nội. Trường hợp văn bản trích dẫn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.                                    |                                                                                                                                                                                          |
| b   | Các khoản chi cho in ấn, huy chương, cờ, cúp, trang phục, đạo cụ, khai mạc, bế mạc...                         | Tuỳ theo quy mô, tính chất giải để chi phù hợp với nguồn thu và nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước cấp. Đồng thời, căn cứ theo chế độ hiện hành, hoá đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.                                               | Tuỳ theo quy mô, tính chất giải để chi phù hợp với nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước cấp. Đồng thời, căn cứ theo chế độ hiện hành, hoá đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                          |
| c   | Các khoản chi khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo các quy định chi tiêu tài chính hiện hành |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                          |

**Ghi chú:** Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình điều hành tổ chức giải chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất